TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Ngọc T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phùng Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thành N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T tiếp tục nuôi con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 10/7/2016 (Hiện cháu N đang ở cùng chị T). Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T 2.000.000đồng (Hai triệu đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nghiêm chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì anh N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật này.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác: Không có.

Về công sức: Chị T không có công sức gì.

Về án phí: Chị Phùng Thị Ngọc T tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003759 ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã V - VT - VP;*
- *Lưu HSVA.*